TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 10 – 6 – 2026
V/v: *"Tranh chấp ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CẦN THƠ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Văn Til

Ông Tăng Hoàng Đa

- *Thư ký Phiên tòa*: Bà Trần Thị Hạnh Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ.

Ngày 10 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 260/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2026 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 682/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ F, ấp L, xã V, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Ông Hồ Thanh B, sinh năm 1984

Địa chỉ: số nhà G ấp N, xã P, thành phố Cần Thơ.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H trình bày: Bà và ông Hồ Thanh B chung sống, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật vào năm 2012. Vợ chồng bà có 01 người con chung tên Hồ Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 22/5/2014. Trong khoảng thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, đời sống chung không hạnh phúc nên đã không sống cùng nhau khoảng 06 tháng nay. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông

B. Hiện nay cháu Đ đang sống cùng ông B. Bà thống nhất giao con cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng. Bà rút lại một phần yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con, bà sẽ tự thỏa thuận với ông B. Bà giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông B. Bà và ông B không tạo lập được tài sản chung nào và cũng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Hồ Thanh B được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của bà H, không có yêu cầu phản tố.

Cháu Hồ Nguyễn Hải Đ có văn bản trình bày ý kiến: có nguyện vọng được sống cùng cha.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị Mỹ H có đơn yêu cầu xin ly hôn với ông Hồ Thanh B nên quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Tranh chấp ly hôn"*. Mặc khác, bị đơn có địa chỉ cư trú tại ấp N, xã P, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà H có yêu cầu giải quyết vắng mặt, ông B được triệu tập đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Hồ Thanh B chung sống và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hôn nhân giữa bà H và ông B là tự nguyện và hợp pháp. Bà H xác định ông, bà không sống cùng nhau từ 06 tháng trở lại đây, tình cảm không còn, không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với nhau. Ông B không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của bà H. Điều đó cho thấy, quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông B đã

lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H đối với ông B.

[4] Về con chung: Cháu Hồ Nguyễn Hải Đ hiện đang sống cùng ông B và có nguyện vọng muốn tiếp tục sống cùng cha. Bà H đồng ý giao cháu Đ cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, cần giao cháu Đ cho ông B tiếp tục nuôi dưỡng nhằm ổn định về mặt tâm lý cũng như môi trường sống của cháu.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H rút lại yêu cầu để tự thỏa thuận với ông B, ông B cũng không có ý kiến và cũng không yêu cầu phản tố. Hội đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Bà H xác định không có tài sản chung cũng không có nợ chung, ông B cũng không có yêu cầu nào khác về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật số 85/QH; Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị Mỹ H.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn với ông Hồ Thanh B.

1.2. Về con chung: Giao cháu Hồ Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 22/5/2014 cho ông Hồ Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Mỹ H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, do nguyên đơn rút yêu cầu.

2. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

3. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Bà H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005177 ngày 20/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ chuyển thu án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TANDTPCT;
- VKSND KV3-CT;
- Phòng THADS KV3-CT;
- Lưu: HS; VT-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Ngọc Diễm